

Đông A, ngày 26 tháng 08 năm 2022

Số: 591/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 538/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 08 năm 2022 giữa:

* **Nguyên đơn:** Ông Trần Văn C, sinh ngày 09/02/1979.

* **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh ngày 06/11/1981.

Đều có hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm 6, thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, Đông A, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị Lan A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị Lan A sinh được 03 con chung là: Trần Như Q, sinh ngày 26/9/2001; Trần Thu H, sinh ngày 19/5/2003

và Trần Văn Long, sinh ngày 19/5/2005. Cháu Trần Như Q và cháu Trần Thu H đã thành niên.

Ly hôn hai bên thỏa thuận để ông Trần Văn C trực tiếp nuôi con chung Trần Văn Long, sinh ngày 19/5/2005. Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng tiền nuôi con cho đến khi con chung của ông, bà thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Lan A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị Lan A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) ông Trần Văn C tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046858 ngày 18/08/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A. Ông Trần Văn C được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T.P Hà Nội.
- VKSND huyện Đông A.
- Chi cục THADS huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã Vĩnh Ngọc.
- (Giấy CNKH số:55 ngày 03/11/2000).
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đỗ Thị Vân

